

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ
ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN
=====★=====

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2013

Đồng Nai, tháng 03 năm 2014

Ng *DL*

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3601010336, cấp lần thứ 3, ngày 29 tháng 06 năm 2012.
- Vốn điều lệ: 440.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 440.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Tòa nhà Tín Nghĩa, KCN Nhơn Trạch 3, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;
- Số điện thoại: 0613 569534 Số fax: 0613 569557
- Website: www.pap.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 25/05/2007, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) và UBND tỉnh Đồng Nai ký Thỏa thuận hợp tác đầu tư, theo đó PVN và Đồng Nai phối hợp triển khai đầu tư dự án Cảng Phước An.
- Ngày 03/03/2008, Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành Nghị quyết số 1437/NQ-DKVN phê duyệt phương án thành lập Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An để triển khai đầu tư dự án Cảng Phước An.
- Ngày 29/04/2008 tại Đồng Nai, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua việc thành lập Công ty với tên gọi Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP).
- Ngày 21 tháng 08 năm 2009, UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận Đầu tư dự án Cảng Phước An cho Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.
- Công ty đã hoàn thành lập Dự án đầu tư xây dựng công trình Cảng Phước An, tuyến đường kết nối vào cảng Phước An và khu dịch vụ hậu cần cảng, được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận áp dụng khung tiêu chuẩn theo công văn số 6494/BGTVT-KHCN ngày 17/9/2010 và tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở theo công văn số 7102/BGTVT-KHĐT ngày 11/10/2010, Cục hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí xây dựng tuyến mép bến cầu cảng Phước An theo công văn số 2374/CHHVN-KHĐT ngày 25/10/2010 và được các cấp có thẩm quyền chấp thuận/ phê duyệt.
- Công ty đã hoàn thành toàn bộ các thủ tục chuẩn bị đầu tư, hoàn thành và được tất cả các cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Phân kỳ 1, hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, nhận đủ đất, sẵn sàng cho việc triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 của Dự án. Đồng thời, Công ty đã hoàn thành phương án tái cấu trúc cổ đông tại Công ty theo đề án tái cấu trúc của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận; Ngày 02/12/2013, Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đã ban hành Nghị quyết số 2562/NQ-DKVN về việc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nhận chuyển nhượng phần vốn góp của các đơn vị thành viên PVN gồm Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC), Tổng Công ty Dầu Việt nam (PVOil) và Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (PVMachino) tại Công ty PAP với tổng số cổ phần là 35 triệu cổ phần, tương đương 79,54% vốn Điều lệ của PAP.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư xây dựng, kinh doanh khai thác Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần Cảng;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị.

b. Địa bàn kinh doanh: Đồng Nai.

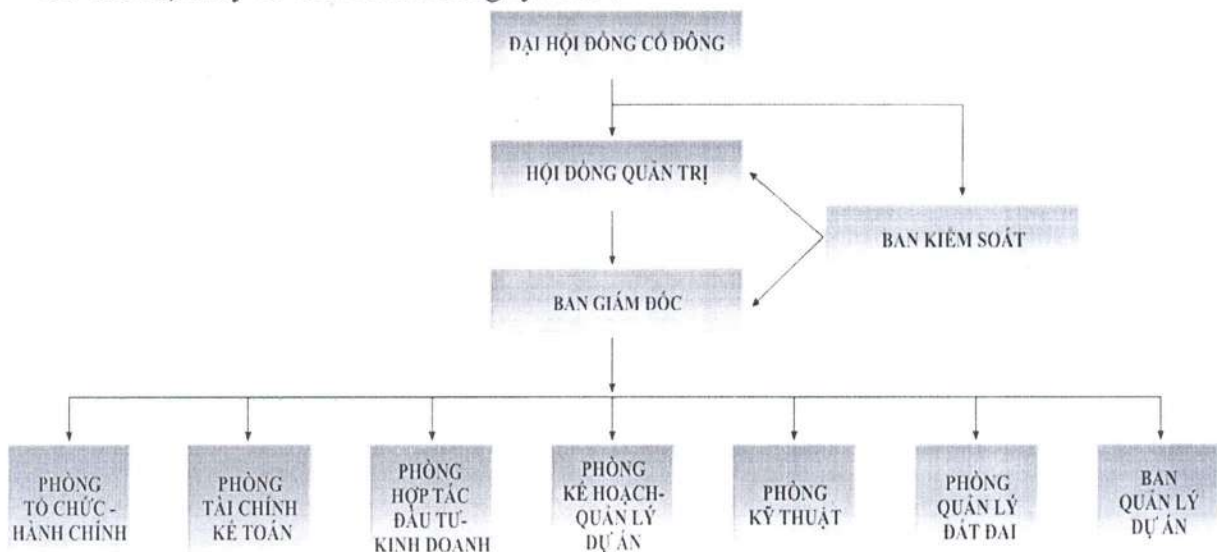
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị.

Mô hình quản trị doanh nghiệp được áp dụng tại Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý.

Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty PAP:



c. Các công ty con, Công ty liên kết:

Công ty hiện đang nắm giữ 10% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Bê tông Công nghệ cao (Sopewaco), tương đương số vốn đã góp 8 tỷ đồng.

5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh, khai thác cảng Phước An khả năng đón tàu có trọng tải đến 60.000 DWT, công suất 2.5 triệu TEU/ năm hàng container và 6.5 triệu tấn/ năm hàng tổng hợp;
- Xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng thành trung tâm Logistics của vùng với công suất 2,2 triệu TEU/ năm hàng container và 4 triệu tấn/ năm hàng tổng hợp, cung cấp dịch vụ kho, bãi, lưu trữ, bảo quản, đóng gói, sơ chế, vận chuyển hàng hóa, dịch vụ cơ khí, dịch vụ dầu khí và các dịch vụ logistic khác đồng bộ với hoạt động của cảng.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Đầu tư xây dựng Dự án theo từng phân kỳ phù hợp nhu cầu tình hình kinh tế thị trường và tình hình thực tế của Công ty, đảm bảo có thể vừa đầu tư vừa kinh doanh khai thác.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Mục tiêu là phát triển Công ty PAP bền vững đi đôi với việc bảo vệ môi trường, đồng thời giải quyết việc làm, thu nhập cho lượng lớn người lao động trong vùng, giúp ổn định và nâng cao đời sống cộng đồng của vùng, thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương trong quá trình hoạt động Công ty.

6. Các rủi ro:

Trong quá trình đầu tư xây dựng và kinh doanh khai thác Cảng có thể phát sinh các rủi ro. Tuy nhiên, với vị trí, hệ thống giao thông thuận lợi và nhu cầu thực tế về xuất nhập

khẩu hàng hóa trong địa bàn tỉnh Đồng Nai và khu vực lân cận, đảm bảo Cảng Phước An hoạt động tối đa công suất, loại bỏ các yếu tố rủi ro về thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Nhiệm vụ trọng tâm của Công ty PAP trong năm 2013 là hoàn thành toàn bộ các thủ tục chuẩn bị đầu tư, hoàn thành thiết kế bản vẽ thi công phân kỳ 1 của Dự án, thực hiện công tác bồi thường GPMB sẵn sàng cho việc đầu tư xây dựng và hoàn thành phương án tái cấu trúc cổ đông của Công ty.

a. Công tác triển khai Dự án:

Công ty đã triển khai và hoàn thành công tác lập, thẩm tra về Dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán Phân kỳ 1, sẵn sàng khởi công xây dựng Dự án (Chi tiết theo mục II;1;1.3 - Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án).

b. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:

Công ty đã thực hiện việc đền bù, thu hồi đất theo phương thức cuốn chiếu và đã nhận được 253,2ha và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện, Công ty đã lập hệ thống ranh mốc, tổ chức trông giữ, không để bị tái lấn chiếm trên toàn bộ diện tích đất của Công ty, đảm bảo sẵn sàng cho việc triển khai xây dựng Phân kỳ 1 của Dự án.

c. Công tác thị trường:

Công ty PAP cũng đã đẩy mạnh công tác nghiên cứu, phân tích thị trường, tình hình kinh tế xã hội, tình hình giao thông, các yếu tố khác có thể ảnh hưởng tới Dự án. Kết quả nghiên cứu đã góp phần vào việc xây dựng kế hoạch, quy mô đầu tư Phân kỳ 1 cho phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế.

d. Công tác kinh doanh dịch vụ:

Để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư cũng như tích lũy kinh nghiệm, tạo tiền đề cho việc kinh doanh, khai thác khi cảng đi vào hoạt động, Công ty đã tham gia cung cấp các dịch vụ cho các đơn vị trong ngành Dầu khí với tiêu chí hàng đầu là bảo toàn vốn, mang lại hiệu quả cũng như phát triển thương hiệu cho Công ty.

1.2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành Công ty thời điểm hiện tại gồm:

- Ông Trần Ngọc Dũng – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

✓ Sinh ngày: 22/08/1962

✓ Quê quán: Nam Định.

✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ MBA.

✓ Ngoại ngữ: Anh văn.

✓ Quá trình công tác: Đã có hơn 25 năm công tác trong Ngành Dầu khí, đã đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH chế biến suất ăn Dầu khí; Giám đốc Xí Nghiệp Dịch vụ Dầu khí PTSC Đà Nẵng; Chủ tịch/Giám đốc Công ty TNHH Cảng Dịch Vụ Dầu khí; Phó TGĐ Tổng Công ty PTSC; Từ tháng 05/2008 đến tháng 12/2013 là Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP); Từ ngày 25/12/2013 đến nay là Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty PAP.

- Ông Đào Minh Tùng – UV HĐQT kiêm Kế toán trưởng

✓ Sinh ngày: 02/10/1974

✓ Quê quán: Thái Bình

✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính kế toán, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

✓ Ngoại ngữ: Anh văn

Quá trình công tác: Từ 1998-2006 công tác tại Xí nghiệp DVĐK Thái Bình thuộc Công ty DVKT Dầu khí (nay là Tổng Công ty DVKT Dầu khí Việt Nam -PTSC) đã đảm nhận các chức vụ: Kế toán Tổng hợp, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Phó Giám đốc Xí nghiệp; Năm 2006-2008 Kế toán trưởng Ban QLDA Nhà 1-5 Lê Duẩn trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Năm 2008 đến 19/1/2014: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An; Từ 31/12/2013 giữ chức vụ Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

- Ông Trần Thanh Tùng – Phó Giám đốc

✓ Sinh ngày: 27/9/1959

✓ Quê quán: Xã An Bồi, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình.

✓ Trình độ: Cử nhân Tài chính kế toán.

✓ Ngoại ngữ: Anh văn.

✓ Quá trình công tác: Đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực tài chính kế toán, đã đảm nhận các vị trí Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT của: Xí nghiệp nhà ở Công ty PTSC; Công ty Liên doanh Dầu khí Mekong (PetroMekong); Ban QLDA đường ống dẫn khí Phú Mỹ - Dự án Khí - Điện Nhơn Trạch; Công ty chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ (PDC); Từ tháng 8/2008 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

- Ông Trần Ngọc Tôn – Phó Giám đốc

✓ Sinh ngày: 14/2/1963.

✓ Quê quán: Đại An, Vụ Bản, Nam Định.

✓ Trình độ: Kỹ sư Kinh tế máy, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Tiến sĩ Kinh tế.

✓ Quá trình công tác: Đã đảm nhận các vị trí: Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty Bảo hiểm Dầu khí tại Vũng Tàu; Phó Giám đốc Công ty Bảo hiểm Dầu khí khu vực Đông Nam Bộ; Giám đốc Công ty Bảo hiểm Dầu khí khu vực Đông Nam Bộ; Từ tháng 11/2008 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

- Ông Trần Xuân Chiến – Phó Giám đốc

✓ Sinh ngày: 29/3/1980

✓ Quê quán: Nam Định

✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

✓ Ngoại ngữ: Anh văn

✓ Quá trình công tác: Đã đảm nhận công tác kỹ thuật tại Ban Quản lý dự án thuộc Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông I tại Cần Thơ, Công ty Cổ phần Tư vấn Châu Á Thái Bình Dương tại Hà Nội; Chỉ huy trưởng công trình – Tổng Công ty Cổ phần Kỹ thuật SEEN; Trưởng phòng Đầu tư, Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An. Từ tháng 4/2011 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

b. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2013:

- Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với Ông Nguyễn Mạnh Hiền.

- Bầu Ông Trần Ngọc Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.

- Bổ nhiệm Ông Đào Minh Tùng giữ chức Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số CBCNV có mặt đến ngày 31/12/2013 là 79 người. Các chế độ của CBCNV Công ty được hưởng theo Quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

1.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Đầu tư xây dựng Dự án Cảng Phước An: Công ty đã hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng công trình, được Bộ Giao thông Vận tải chấp thuận thiết kế cơ sở, khung tiêu chuẩn áp dụng, Cục Hàng hải Việt Nam chấp thuận tuyến mép bến cầu và các cấp có thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt.

Năm 2013, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành công tác lập, thẩm tra, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Phân kỳ 1. Trong quá trình thực hiện, do có sự thay đổi về chính sách của Nhà nước. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công Phân kỳ 1 và Hồ sơ thẩm tra thiết kế phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, chấp thuận. Công ty tích cực làm việc, trực tiếp giải trình với cơ quan có thẩm quyền và đã được Cục Hàng hải Việt Nam chấp thuận thiết kế bản vẽ thi công Phân kỳ 1 theo Công văn số 3565/CHHVN-CTHH ngày 10/10/2013.

Trong năm 2013, giá trị giải ngân xây dựng cơ bản của Công ty là 11,2 tỷ đồng, lũy kế từ đầu dự án là 214, tỷ đồng. Quá trình thực hiện đầu tư triển khai dự án Công ty PAP luôn tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước, của các cơ quan có thẩm quyền và Điều lệ Công ty.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty hiện đang nắm giữ 10% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Bê tông Công nghệ cao (Sopewaco), tương đương số vốn đã góp 8 tỷ đồng.

c. Các công tác khác:

Công ty đã triển khai đồng bộ các công tác nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và công tác an sinh xã hội...

1.4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012 (Tỷ đồng)	Năm 2013 (Tỷ đồng)	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	468,21	475,55	101,56
2	Doanh thu thuần về bán hàng	11,11	5,29	-
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	0,08	(7,85)	-
4	Lợi nhuận khác	0,01		-
5	Lợi nhuận trước thuế	0,08	(7,85)	-
6	Lợi nhuận sau thuế	0,02	(7,85)	-
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	lần		
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn	lần	13,68	7,67
+	Hệ số thanh toán nhanh:	lần		

	TSLĐ - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	lần	13,68	7,67
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	%		
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	3.93	7,02
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	4.09	7.60
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	lần		
+	Vòng quay hàng tồn kho:		0	0
	Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	lần	0	0
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0.02	0,01
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	%		
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,22	(148,38)
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,01	(1,77)
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,01	(1,65)
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,74	(148,38)

1.5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tính đến ngày 31/12/2013 số lượng cổ đông của Công ty là 229 cổ đông, trong năm 2013 có 03 cổ đông mua bán chuyển nhượng với số lượng 35 triệu cổ phiếu.

b. Cơ cấu cổ đông của Công ty:

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ góp vốn điều lệ	Giá trị vốn góp (tỷ đồng)
1	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN)	35.000.000	79,54%	350,00
2	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi)	7.500.000	17,05%	75,00
3	Các cổ đông khác	1.500.000	3,41%	15,00
	Tổng cộng	44.000.000	100,00%	440,00

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu: Không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e. Chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2013 là hoàn thành lập, thẩm tra, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Phân kỳ 1 của Dự án, hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, nhận đất, hoàn thành mọi thủ tục liên quan sẵn sàng cho việc triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 1 của Dự án, thiết lập được

thị phần đảm bảo khả năng khai thác tối đa công suất thiết kế Phân kỳ 1. Hoàn thành phương án tái cấu trúc cổ đông của Công ty.

2. *Tình hình tài chính*

(Chi tiết như trong báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán đính kèm)

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Đến nay, Công ty đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức, quy định chức năng nhiệm vụ rõ ràng của từng Phòng/ Ban, đảm bảo giải quyết công việc nhanh gọn, kịp thời và hiệu quả. Bên cạnh đó, Công ty đã hoàn thiện hệ thống nội quy, quy trình, quy chế quản lý nội bộ, cải cách các thủ tục hành chính, thực hiện việc quản lý dự án theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, của cơ quan có thẩm quyền và của Công ty, hoàn thiện các quy trình, quy chế phù hợp với tình hình triển khai Dự án, nâng cao năng lực và chất lượng trong công tác quản lý dự án, quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Hoàn thành xây dựng Phân kỳ 1 của Dự án để sớm đưa Phân kỳ 1 đưa vào vận hành khai thác đáp ứng được một phần nhu cầu sử dụng của khách hàng và nhu cầu của ngành Dầu khí làm cơ sở triển khai xây dựng các phân kỳ tiếp theo của Dự án Cảng Phước An.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Trong năm 2013, HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ các chức năng theo quy định của Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT, Đồng thời, HĐQT đã bám sát kế hoạch, chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT Công ty đề ra, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.*

Năm 2013, Ban Giám đốc Công ty đã tuân thủ nghiêm túc các nội quy, quy chế quản lý nội bộ, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty cũng như quy định của pháp luật. Các thành viên đều đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ đảm trách.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.*

Giám sát và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ, Nghị quyết của ĐHCĐ, Quy chế của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật; Giám sát việc sử dụng nguồn vốn đầu tư của Công ty một cách hợp lý đúng mục đích và hiệu quả.

V. Quản trị Công ty

1. *Hội đồng quản trị*

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị năm 2013 đến thời điểm báo cáo:

- Ông Nguyễn Mạnh Hiền - Chủ tịch HĐQT Công ty (miễn nhiệm ngày 25/12/2013, do lâm bệnh từ trần).
- Ông Trần Ngọc Dũng - Ủy viên HĐQT; Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty từ ngày 25/12/2013.
- Ông Phạm Xuân Bách - Ủy viên HĐQT Công ty
- Ông Nguyễn Đức Hạnh - Ủy viên HĐQT Công ty
- Ông Lê Ngọc Dũng - Ủy viên HĐQT Công ty
- Ông Đào Minh Tùng - Ủy viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 31/12/2013).

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Ông Phạm Kim Hào - Thư ký HĐQT Công ty

- c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:
- Trong năm 2013, HĐQT đã tiến hành tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo quy định và đạt được các kết quả như:
 - + HĐQT đã xây dựng nội dung chương trình, tài liệu và tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.
 - + Căn cứ định hướng phát triển Công ty được Đại hội cổ đông thông qua, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty.
 - + Điều chỉnh quy mô Phân kỳ 1 Dự án nhằm giảm tổng mức đầu tư, giảm áp lực về vốn nhưng vẫn đảm bảo công suất và tính đồng bộ của Dự án.
 - HĐQT đã Quản lý giám sát, quyết liệt chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty trong việc triển khai các nhiệm vụ do Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT giao, thường xuyên nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ kế hoạch, đề ra các giải pháp nhằm tháo gỡ và hỗ trợ kịp thời Ban Giám đốc cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ SXKD năm 2013 của Công ty.
- d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:
- Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành của Công ty đã tuân thủ, thực hiện nghiêm túc theo đúng Quy định trong Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
- e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:
- Thư ký HĐQT có vai trò và nhiệm vụ là đầu mối quan hệ giữa HĐQT với Giám đốc Công ty. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.
2. *Ban Kiểm soát*
- a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:
- Ông Bùi Hữu Giang - Trưởng Ban Kiểm soát.
 - Ông Lưu Hoài Nam - Thành viên Ban Kiểm soát.
 - Ông Vũ Chí Hùng - Thành viên BKS (miễn nhiệm ngày 20/1/2014, do chuyển chuyên công tác).
 - Ông Châu Hoài Thanh - Thành viên BKS (bổ nhiệm ngày 20/1/2014).
- b. Hoạt động của Ban kiểm soát:
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các bộ phận liên quan;
 - Kiểm tra giám sát toàn diện các hoạt động của Công ty, đặc biệt là việc thực hiện triển khai đầu tư xây dựng phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An;
 - Kiểm tra giám sát, phòng ngừa và hạn chế thấp nhất các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - Thẩm định các Báo cáo Tài chính nhằm đảm bảo thông tin tài chính và hoạt động của Công ty công bố trung thực và khách quan nhất.
3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*
- a. Lương, thù lao và các khoản lợi ích: Lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát đều được Công ty PAP thực hiện nghiêm túc



và đầy đủ theo đúng phê duyệt của Đại hội Cổ đông, quy chế trả lương trả thưởng của Công ty, đảm bảo quyền lợi, không xảy ra khiếu nại.

- b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Bà Lê Kim Oanh nhận thừa kế 8.000 cổ phần của Ông Nguyễn Mạnh Hiền – Cổ Chủ tịch HĐQT Công ty.
- c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty PAP chấp hành và thực hiện các quy định về quản trị Công ty theo đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, HĐQT, quy định của Nhà nước và của cơ quan có thẩm quyền.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Chi tiết như tài liệu đính kèm.

Nơi nhận:

- UB CKNN;
- HĐQT PAP (để b/c);
- Trường BKS PAP;
- Website PAP;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC *M*



Trần Ngọc Dũng
Trần Ngọc Dũng